

Số: 4112/QĐ-ĐHDT

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định về liên chính học thuật
trong chương trình đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC DUY TÂN

Căn cứ Quyết định số 666/TTg ngày 11/11/1994 về việc thành lập Trường Đại học Dân lập Duy Tân;

Căn cứ Quyết định số 1704/QĐ-TTg ngày 02/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đổi loại hình của Trường Đại học Duy Tân;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-ĐHDT-HĐT ngày 18/3/2020 của Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Duy Tân về việc bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Đại học Duy Tân;

Căn cứ Quyết định số 1115/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Đại học Duy Tân thành Đại học Duy Tân;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-DTG ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Duy Tân về việc công nhận Giám đốc Đại học Duy Tân;

Căn cứ Nghị định số 109/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy chế Tuyển sinh và Đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy chế Tuyển sinh và Đào tạo trình độ tiến sĩ;

Theo đề nghị của Trường Ban Sau đại học, Đại học Duy Tân,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về liên chính học thuật trong hoạt động chương trình đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ tại Đại học Duy Tân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Sau đại học, Hiệu trưởng các Trường đào tạo, Trưởng các phòng ban chức năng, Trưởng các Khoa/ Bộ môn/ Trung tâm, các đơn vị thuộc Đại học Duy Tân và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban giám đốc;
- Các Trường đào tạo;
- Lưu: VT, Ban SDH.

GIÁM ĐỐC
ĐẠI HỌC DUY TÂN
TS. Lê Nguyên Bảo

QUY ĐỊNH

Về liêm chính học thuật trong hoạt động đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~4112~~ /QĐ-ĐHDT ngày ~~22~~ tháng 8 năm 20~~25~~
của Giám đốc Đại học Duy Tân)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và mục tiêu của quy định

1. Văn bản này quy định về liêm chính học thuật trong đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ và xử lý vi phạm liêm chính học thuật.
2. Quy định này áp dụng đối với cán bộ giảng viên, nghiên cứu sinh và học viên tham gia học tập chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ tại Đại học Duy Tân; các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc và thuộc Đại học Duy Tân.
3. Quy định này được ban hành nhằm nâng cao uy tín học thuật của chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ và nâng cao tinh thần trách nhiệm của mọi thành viên thuộc Đại học Duy Tân đối với việc áp dụng, tuân thủ các quy tắc, chuẩn mực đạo đức trong học tập, đào tạo và nghiên cứu.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ, khái niệm

Trong quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Sản phẩm học thuật (có thể gọi tắt là sản phẩm) trong đào tạo bao gồm: Luận văn, đề án thạc sĩ và luận án tiến sĩ.
2. Người viết là học viên thạc sĩ/nghiên cứu sinh trực tiếp thực hiện sản phẩm học thuật của mình.
3. Liêm chính học thuật là cách hành xử trung thực, ngay thẳng, minh bạch, trong các hoạt động thực hiện sản phẩm học thuật trong quá trình học tập và đào tạo.
4. Trích dẫn là việc sử dụng nội dung, thông tin từ tác phẩm khác vào sản phẩm học thuật của mình. Việc trích dẫn có thể từ nhiều nguồn khác nhau như sách, giáo trình, báo chí, website.
5. Trích dẫn nguồn là chỉ rõ thông tin của nguồn tài liệu tham khảo chứa đoạn văn được trích dẫn. Trích dẫn nguồn phải tuân theo quy định của pháp luật sở hữu trí tuệ, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
6. Vi phạm liêm chính học thuật là hành vi không tuân thủ quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan khi thực hiện sản phẩm học thuật.
7. Đạo văn là việc sao chép, sử dụng sản phẩm của người khác vào sản phẩm của mình bao gồm cả tự đạo văn của mình mà không trích dẫn, không tuân thủ đúng các quy định của luật Sở hữu trí tuệ, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng với Quy định này.

Điều 3. Quan điểm về thực hành liêm chính học thuật

1. Liêm chính học thuật liên quan đến phẩm chất, đạo đức của nhà giáo, học viên, nghiên cứu sinh; đòi hỏi trước hết sự nhận thức và tự giác tuân thủ của mỗi cá nhân.
2. Phòng ngừa vi phạm liêm chính học thuật quan trọng hơn xử lý vi phạm, do đó thường xuyên nâng cao nhận thức về liêm chính học thuật là nhiệm vụ chủ yếu.
3. Khi đã có hành vi vi phạm các quy tắc liêm chính học thuật tại Chương II của Quy định này, cần thiết phải có biện pháp xử lý đúng mức.
4. Mọi học viên, nghiên cứu sinh đang theo học và cán bộ, chuyên viên đang công tác tại Đại học Duy Tân đều có trách nhiệm giám sát, phát hiện vi phạm liêm chính học thuật.

Chương II

QUY ĐỊNH LIÊM CHÍNH HỌC THUẬT TRONG TRÍCH DẪN VÀ CÁC HÀNH VI VI PHẠM LIÊM CHÍNH HỌC THUẬT

Điều 4. Liêm chính trong việc trình bày trích dẫn

1. Trích dẫn hợp lý là trích dẫn không làm sai ý tác giả để bình luận hoặc minh họa trong tác phẩm của mình. Phần trích dẫn chỉ nhằm mục đích giới thiệu, bình luận hoặc làm sáng tỏ vấn đề phân tích trong sản phẩm học thuật.
2. Nguồn trích dẫn phải được ghi nhận nội dung trích dẫn được sử dụng, nguồn trích dẫn thể hiện thông tin về tác giả, tên bài viết, nhà xuất bản hoặc cơ quan ban hành, năm xuất bản, số trang có nội dung được trích dẫn và tuân theo các quy định trong Quy định này.
3. Mọi ý kiến, khái niệm có ý nghĩa, số liệu, bảng biểu, hình vẽ, công thức, đồ thị, phương trình sử dụng trong sản phẩm học thuật không phải do người viết tạo ra phải được ghi nguồn trích dẫn có trong danh mục Tài liệu tham khảo.
4. Những nội dung không cần trích dẫn
 - Kiến thức phổ thông như: văn hóa dân gian, tập tục, truyền thống, huyền thoại, những dấu mốc lịch sử, những kiến thức phổ quát của nhân loại, những khái niệm cơ bản đã được thế giới công nhận.
 - Ý kiến cá nhân của chính người viết khi trình bày, phân tích, thảo luận kết quả nghiên cứu, kết luận về một chủ đề.
5. Cách trích dẫn tài liệu tham khảo trong các tác phẩm hình thành trong quá trình học tập, đào tạo và nghiên cứu tại Đại học Duy Tân được biên soạn theo chuẩn APA.
6. Khi một thông tin có nhiều người nói đến, nên trích dẫn những nghiên cứu, bài báo, tác giả có uy tín trong ngành.

Điều 5. Các hình thức trích dẫn

1. Trích dẫn trực tiếp là trích dẫn nguyên văn một phần câu, một câu, một đoạn văn, hình ảnh, sơ đồ, quy trình,... của bản gốc vào sản phẩm học thuật. Trích dẫn nguyên văn phải bảo đảm đúng chính xác từng câu, từng chữ, từng dấu câu được sử dụng trong

bản gốc được trích dẫn, phần trích dẫn được đặt trong ngoặc kép.

2. Trích dẫn gián tiếp hay trích dẫn diễn giải là sử dụng ý tưởng, kết quả, hoặc ý của một vấn đề để diễn tả lại theo cách viết của người viết nhưng phải đảm bảo đúng nội dung của bản gốc. Khi trích dẫn theo cách này cần cẩn trọng và chính xác để tránh diễn dịch sai, đảm bảo trung thành với nội dung của bài gốc.

3. Trích dẫn thứ cấp là khi người viết không có điều kiện tiếp cận được tác phẩm gốc mà phải trích dẫn thông qua tác phẩm khác. Khi trích dẫn theo cách này phải nêu rõ cách trích dẫn này dưới dạng “Trích theo...” và không liệt kê tài liệu trích dẫn của tác giả của tác phẩm gốc trong danh mục tài liệu tham khảo. Một tài liệu có yêu cầu khoa học càng cao thì càng hạn chế trích dẫn thứ cấp mà phải tiếp cận càng nhiều tài liệu gốc càng tốt.

Điều 6. Liêm chính học thuật khi sử dụng trí tuệ nhân tạo

1. Minh bạch về việc sử dụng trí tuệ nhân tạo trong bài tập, bài giảng, bài viết, nghiên cứu. Người nghiên cứu, người viết cần báo cáo rõ tỉ lệ sử dụng nội dung được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo trong bài tập, bài giảng, bài viết, nghiên cứu; mô tả rõ ràng trí tuệ nhân tạo đóng vai trò là công cụ hỗ trợ ý tưởng hay tham gia vào quá trình viết chính.

2. Người nghiên cứu, người viết phải xem xét, đảm bảo tính chính xác các dữ liệu do trí tuệ nhân tạo cung cấp và chịu trách nhiệm hoàn toàn về nội dung do trí tuệ nhân tạo viết.

3. Trích dẫn và ghi nguồn những nội dung do trí tuệ nhân tạo viết; đảm bảo tuân thủ cách thức trích dẫn theo quy định của Nhà trường.

4. Chỉ sử dụng trí tuệ nhân tạo là công cụ hỗ trợ ý tưởng và không được thay thế sự sáng tạo của người nghiên cứu, người viết.

Điều 7. Hành vi vi phạm liêm chính học thuật

1. Bịa đặt, gian lận, cố ý đưa ra thông tin khác với thông tin gốc ở nguồn trích dẫn. Ngụy tạo, bịa ra số liệu không có thật trong quá trình thực hiện sản phẩm học thuật.

2. Sao chép, biên dịch, trích dẫn nguyên văn hoặc diễn giải toàn văn đoạn văn hay ý tưởng của người khác, hoặc từ các ứng dụng trí tuệ nhân tạo mà không có trích dẫn phù hợp.

3. Sử dụng các biểu đồ, sơ đồ, số liệu, công thức, hình ảnh, v.v. của tác giả khác hoặc từ các ứng dụng trí tuệ nhân tạo mà không trích dẫn nguồn phù hợp.

4. Thay đổi từ ngữ, di chuyển từ hoặc cụm từ, ý tưởng của người khác; gán các cụm từ của các nguồn khác nhau và chỉnh sửa lại trong bài viết hoặc thay đổi từ ngữ, cụm từ nhưng vẫn giữ nguyên cấu trúc của đoạn văn hoặc bài viết.

5. Sản phẩm học thuật có nội dung trích dẫn trực tiếp từ 25% trở lên.

6. Dịch, diễn đạt toàn bộ hoặc một phần sản phẩm học thuật khác từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt hoặc ngược lại để tạo thành sản phẩm học thuật của mình mà không chỉ rõ nguồn thông tin về sản phẩm.

7. Trích dẫn nguồn không chính xác, không đầy đủ trong mục “Tài liệu tham khảo”.

8. Cố ý thêm các ký tự màu trắng, thu nhỏ vào giữa các chữ trong sản phẩm học thuật, sử dụng dấu ngoặc kép không đúng quy định trích dẫn trực tiếp (nhìn thấy được hoặc thu nhỏ, chuyển thành màu trắng), sử dụng định dạng hình ảnh trong bài...

9. Thuê hoặc nhờ người khác viết hộ sản phẩm học thuật.

10. Dùng các ứng dụng trí tuệ nhân tạo để thực hiện một phần hoặc toàn bộ sản phẩm học thuật.

11. Sử dụng đoạn văn, số liệu, hình ảnh, kết quả nghiên cứu của mình đã công bố trước đó vào công bố khoa học mới của chính mình mà không trích dẫn nguồn.

12. Chiếm đoạt sản phẩm học thuật của người khác và trình bày như sản phẩm của mình.

13. Trích dẫn các tạp chí “săn mồi” được liệt kê trong danh mục cảnh báo của Hội đồng Giáo sư Nhà nước và Đại học Duy Tân.

Chương III

XỬ LÝ VI PHẠM LIÊM CHÍNH HỌC THUẬT VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Phát hiện và nguyên tắc xử lý

1. Phát hiện vi phạm

a) Tất cả các sản phẩm học thuật đều phải nộp qua hệ thống Turnitin. Sản phẩm được xem là đạo văn khi chỉ số Similarity Index (SI) của bài viết lớn hơn hoặc bằng 25% và có hơn 15 từ liên tục giống hoàn toàn với một nguồn khác;

b) Các sản phẩm học thuật được xem là vi phạm liêm chính học thuật khi có những hành vi được quy định tại Điều 7 hoặc theo kết quả kiểm tra của phần mềm Turnitin có sao chép nguyên văn mà không có trích dẫn đầy đủ, phù hợp một đoạn văn từ 100 từ trở lên; hoặc có từ 25% văn bản giống với các nguồn dữ liệu của các sản phẩm khác hoặc chỉ thay đổi tên sản phẩm, từ ngữ, số liệu nhưng vẫn giữ nguyên cấu trúc và nội dung tương tự các sản phẩm học thuật khác;

2. Nguyên tắc xử lý

a) Thực hiện nghiêm túc công bằng đối với mọi trường hợp;

b) Tất cả các trường hợp bị nghi ngờ hoặc có tố giác vi phạm liêm chính học thuật đều được xử lý ngay sau khi phát hiện;

c) Hành vi vi phạm liêm chính học thuật được phát hiện thông qua việc sử dụng phần mềm Turnitin hoặc một phần mềm khác tương đương tại thời điểm thực hiện hoặc bởi Hội đồng thẩm định, nghiệm thu sản phẩm học thuật

Điều 9. Trình tự xử lý vi phạm

1. Trước khi bảo vệ sản phẩm học thuật ở hội đồng

a) Khi học viên/nghiên cứu sinh nộp sản phẩm học thuật cho giảng viên hướng dẫn để xin xác nhận lần đầu và bị phát hiện đạo văn thì được xem là bị phát hiện lần thứ nhất. Học viên/Nghiên cứu sinh bị nhắc nhở và phải chỉnh sửa lại sản phẩm học thuật của mình.

Người viết phải nộp lại sản phẩm học được đã chỉnh sửa sau 30 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu chỉnh sửa;

b) Sau khi sản phẩm được kiểm tra và chỉnh sửa lần thứ nhất, sản phẩm vẫn bị phát hiện vi phạm liên chính học thuật thì được xem là phát hiện lần thứ hai. Trong trường hợp này, đơn vị đào tạo và quản lý học viên/ nghiên cứu sinh đình chỉ việc bảo vệ và chuyển sang đợt bảo vệ tiếp theo;

2. Trong khi bảo vệ sản phẩm học thuật ở hội đồng

a) Nếu thành viên hội đồng phát hiện vi phạm liên chính học thuật thì chủ tịch hội đồng quyết định sản phẩm học thuật không đạt, phải chỉnh sửa và bảo vệ lại lần thứ 2. Thời gian bảo vệ lần thứ hai cách lần thứ nhất tối thiểu 03 tháng;

b) Sản phẩm học thuật được phát hiện vi phạm liên chính học thuật có chỉ số trùng lặp (similar index) trên 25% sẽ bị trừ 25% điểm vào sản phẩm cuối cùng. Sau khi đã bảo vệ, nếu có phát hiện khác với đầy đủ bằng chứng về hành vi vi phạm tại Điều 7 thì điểm đã cho của Hội đồng chấm sản phẩm học thuật sẽ không được công nhận.

Điều 10. Hội đồng xử lý vi phạm về liên chính học thuật

1. Hội đồng họp khi có phát hiện hoặc khiếu nại về việc xử lý vi phạm liên chính học thuật.

2. Thành phần hội đồng do Giám đốc ra quyết định thành lập gồm các đơn vị sau: Ban Sau Đại học, Lãnh đạo trường đào tạo, đại diện các phòng, ban/ khoa/ bộ môn quản lý sản phẩm học thuật.

3. Nguyên tắc làm việc của hội đồng

a) Hội đồng họp khi có ít nhất 2/3 số thành viên có mặt và không dưới 03 người

b) Hội đồng có trách nhiệm xem xét các hành vi, minh chứng; phân tích và kết luận về hành vi, mức độ vi phạm liên chính học thuật và đề xuất hình thức kỷ luật.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của học viên/nghiên cứu sinh

a) Học viên/nghiên cứu sinh viết sản phẩm học thuật có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc;

b) Học viên/Nghiên cứu sinh chịu trách nhiệm hoàn toàn về tình trạng đạo văn trong các sản phẩm học thuật do mình thực hiện; cần chủ động rà soát nội dung trước khi nộp và được khuyến khích sử dụng phần mềm Turnitin để tự kiểm tra, nhằm tránh việc vô tình vi phạm quy định về đạo văn. Việc kiểm tra này phải được thực hiện thông qua tài khoản Turnitin do Nhà trường cung cấp và hoàn tất trước khi nộp sản phẩm cho giảng viên hướng dẫn hoặc đơn vị phụ trách quản lý học thuật.

2. Trách nhiệm giảng viên hướng dẫn

a) Hướng dẫn học viên/nghiên cứu sinh thực hiện theo Quy định này để nâng cao tính trung thực trong sản phẩm học thuật;

b) Sử dụng tài khoản Turnitin của Trường cung cấp để kiểm tra bản thảo nội dung

của sản phẩm học thuật trước khi phê duyệt cho học viên/nghiên cứu sinh bảo vệ;

c) Báo cáo đơn vị quản lý đào tạo về các trường hợp (nghỉ ngờ) vi phạm liên chính học thuật để có hình thức xử phạt phù hợp.

3. Trách nhiệm Trường đào tạo

a) Tuyên truyền phổ biến quy định này đến học viên/nghiên cứu sinh, giảng viên và các đơn vị liên quan;

b) Tiếp nhận và xử lý các vi phạm liên chính học thuật với các học viên/nghiên cứu sinh do Trường trực tiếp quản lý;

c) Kiểm tra đạo văn bằng tài khoản Turnitin của Trường trước khi gửi danh sách bảo vệ sản phẩm học thuật lên Ban Sau Đại học;

d) Tổng hợp danh sách học viên/nghiên cứu sinh bị khiển trách/cảnh cáo vì mắc lỗi tại Điều 7 và gửi Ban Sau Đại học;

4. Trách nhiệm của Ban Sau Đại học

a) Phổ biến rộng rãi và hướng dẫn học viên/ nghiên cứu sinh, giảng viên và các bên liên quan biết và thực hiện những điều khoản trong quy định;

b) Tiếp nhận kết quả kiểm tra vi phạm liên chính học thuật từ các Trường đào tạo; tham mưu hình thức xử phạt cho Ban Giám đốc;

c) Kiểm tra ngẫu nhiên sản phẩm học thuật của học viên/nghiên cứu sinh sau khi đã có kiểm tra của các Trường đào tạo để rà soát, theo dõi, xử lý trực tiếp các trường hợp vi phạm liên chính học thuật và báo cáo Ban Giám đốc.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Quy định này áp dụng hoàn toàn đối với tất cả sản phẩm học thuật thuộc chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ của Đại học Duy Tân.

Trong quá trình thực hiện, Ban Sau đại học ghi nhận và tổng hợp ý kiến bổ sung, cần chỉnh sửa để trình Ban Giám đốc ra quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.



GIÁM ĐỐC

TS. Lê Nguyên Bảo



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC
QUY TRÌNH CHUNG ÁP DỤNG PHẦN MỀM ĐỂ PHÁT HIỆN
VI PHẠM LIÊM CHÍNH HỌC THUẬT
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~4112~~ /QĐ-ĐHDT ngày 22 tháng 8 năm 2025
của Giám đốc Đại học Duy Tân)

